

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 628 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án
“Xây dựng mới trường Mầm non xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét Văn bản số 623/STNMT-CCMT ngày 07/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng mới trường Mầm non xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường”;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng mới trường Mầm non xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Công văn số 240/UBND-BQLDA ngày 27/3/2024 của UBND huyện Xuân Trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1184/TTr-STNMT ngày 28/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng mới trường Mầm non xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường” (sau đây gọi là Dự án) của UBND huyện Xuân Trường (sau đây gọi là Chủ dự

án) thực hiện tại xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Xuân Trường;
- UBND xã Xuân Phương;
- BQLDA đầu tư xây dựng huyện Xuân Trường;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Dũng

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
DỰ ÁN "XÂY DỰNG MỚI TRƯỜNG MẦM NON XÃ XUÂN PHƯƠNG,
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG"

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2024
của UBND tỉnh Nam Định)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Xây dựng mới trường Mầm non xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường.
- Địa điểm thực hiện: Xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường.
- Chủ dự án: UBND huyện Xuân Trường.
- Địa chỉ liên hệ: Thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Dự án có tổng diện tích khu đất là 6.384,5 m² tại xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường.
- Phạm vi đánh giá tác động môi trường, bao gồm:
 - + Hạng mục công trình chính: Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng.
 - + Các hạng mục công trình phụ trợ như: Nhà bếp + kho, nhà để xe, hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC),...
- Quy mô:
 - + Dự án khi đi vào hoạt động đáp ứng nhu cầu dạy và học cho 15 giáo viên và 200 học sinh.
 - + Dự án nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

1.3. Quy trình hoạt động của dự án

Chủ dự án thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng khu đất → Triển khai xây dựng hoàn thiện dự án → Bàn giao cho trường Mầm non xã Xuân Phương khai thác sử dụng.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

TT	Hạng mục công trình	Quy mô
1	San lấp mặt bằng	6.384,5 m ²
2	Hạng mục công trình chính	
-	Nhà học 2 tầng 6 phòng	615 m ²
3	Hạng mục công trình phụ trợ	

-	Nhà bếp + kho	215 m ²
-	Nhà để xe cho giáo viên	38 m ²
-	Nhà để xe cán bộ nhân viên	39 m ²
-	Cổng	-
-	Sân chơi, bãi tập	-
-	Nhà thường trực	20 m ²
-	Trạm bơm	11 m ²
-	Bể nước PCCC	153 m ²
-	Hệ thống cấp nước	01 hệ thống
-	Hệ thống cấp điện	01 hệ thống
-	Hệ thống PCCC	01 hệ thống
4	Hạng mục bảo vệ môi trường	
-	Bể xử lý nước thải công suất 40 m ³ /ngày.đêm (xây ngầm)	24 m ²
-	Khu thu gom rác thải	16 m ²
-	Hệ thống thu gom, thoát nước mưa	01 hệ thống
-	Hệ thống thu gom, thoát nước thải	01 hệ thống
-	Cây xanh (khoảng 30,07%)	1.920 m ²

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Căn cứ Điểm đ Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án “Xây dựng mới trường Mầm non xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường” là dự án có yếu tố nhạy cảm do có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật về đất đai với diện tích 6.153,8 m² (là đất công của UBND xã Xuân Phương).

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công

- Hoạt động bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ).
- Hoạt động san lấp mặt bằng.
- Hoạt động thi công xây dựng: Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục công trình phụ trợ.
- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.
- Hoạt động sinh hoạt của công nhân tham gia thi công.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh.

- Hoạt động vận hành hệ thống bể xử lý nước thải tập trung.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Đối với nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án sẽ cuốn theo đất, cát, vật liệu rơi vãi, chất cặn bã, dầu mỡ,... với lưu lượng khoảng 12.194 m³/năm.

- Nước thải từ hoạt động xây dựng: Phát sinh khoảng 02 m³/ngày chủ yếu là nước thải từ công đoạn vệ sinh máy móc, thiết bị tham gia thi công... Thành phần ô nhiễm chính: Chất rắn lơ lửng, độ đục,...

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công: Phát sinh khoảng 1,8 m³/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm chính: Tổng chất rắn lơ lửng, BOD₅, Amoni, Nitrat, Photphat, tổng Coliform,...

b) Giai đoạn vận hành

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án với lưu lượng khoảng 8.527 m³/năm.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh trong phạm vi dự án ước tính khoảng 15 m³/ngày.đêm và sau khi hoạt động tối đa ước tính khoảng 35 m³/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm: Tổng chất rắn lơ lửng, BOD₅, Amoni, Nitrat, Photphat, chất hoạt động bề mặt, tổng Coliform,...

3.1.2. Đối với bụi và khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giải phóng mặt bằng, bóc tách tầng đất mặt, san lấp mặt bằng; từ các thiết bị máy móc hoạt động trên công trường (xe tải, máy xúc, máy cắt, máy đầm,...) và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu. Thành phần ô nhiễm: Bụi, khí SO₂, CO₂, NO₂, hydrocacbon,...

- Hơi mùi, khí thải phát sinh từ sự phân huỷ các chất thải, rác thải trên công trường thi công. Thành phần ô nhiễm: CH₄, NH₃, H₂S,...

b) Giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông của giáo viên, phụ huynh,... Thành phần ô nhiễm: NO₂, SO₂, CO₂, hydrocacbon,...

- Hơi mùi khí thải phát sinh từ khu lưu giữ chất thải, khu xử lý nước thải tập trung (phát sinh từ sự phân huỷ các chất hữu cơ trong chất thải, nước thải). Thành phần ô nhiễm: CH₄, NH₃, H₂S,...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại (CTNH)

3.2.1. Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân tham gia thi công với khối lượng phát sinh khoảng 12 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, túi nilon, bìa carton, vỏ hoa quả, phần thức ăn thừa,...

- Chất thải rắn xây dựng phát sinh khoảng 16 tấn. Thành phần gồm: Đất đá rơi vãi, sắt thép vụn, gỗ cốppha, dây thừng, thùng chứa,...

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ, nhân viên và học sinh trong phạm vi dự án (gồm khoảng 200 trẻ em và 15 cán bộ, nhân viên nhà trường) phát sinh với khối lượng khoảng 50 kg/ngày; rác thải công cộng khoảng 7,5 kg/ngày. Khi đi vào hoạt động tối đa (gồm khoảng 460 trẻ em và 34 cán bộ, nhân viên nhà trường) sẽ phát sinh khoảng 100 kg/ngày; rác thải công cộng khoảng 15 kg/ngày. Thành phần ô nhiễm chính: Giấy vụn, túi nilon, bìa carton, rác thải hữu cơ, bao bì đựng thực phẩm.

- Chất thải thông thường: Bùn thải từ bể xử lý nước thải công suất 40 m³/ngày.đêm phát sinh khoảng 234 kg/năm. Vật liệu lọc từ bể xử lý nước thải phát sinh khoảng 450 kg/1 lần thay.

3.2.2. Đối với chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại bao gồm: Que hàn thải, xỉ hàn, vỏ thùng sơn thải, chổi lăn sơn thải phát sinh khoảng 325 kg/giai đoạn.

b) Giai đoạn vận hành

CTNH phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà trường trong phạm vi dự án khoảng 0,05 kg/ngày; khi đi vào hoạt động tối đa khoảng 0,1 kg/ngày. Thành phần gồm: Pin, acquy, bóng đèn huỳnh quang thải, đồ điện tử hỏng,...

3.3. Đối với hoạt động bóc tách tầng đất mặt

Khối lượng đất bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ) phát sinh khoảng 1.231 m³.

3.4. Tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Tiếng ồn chủ yếu từ các phương tiện giao thông vận tải, máy bơm nước, máy nổ,...

- Độ rung từ máy đóng cọc, máy cắt kim loại, máy trộn bê tông,...

b) Giai đoạn vận hành

Nguồn gây tiếng ồn và độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông của giáo viên, phụ huynh đưa đón học sinh, khách ra vào trường,...

3.5. Tác động khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ, sự cố dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, thiên tai.

b) Giai đoạn vận hành

Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, sự cố từ hệ thống xử lý nước thải tập trung, tai nạn giao thông,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với nước thải sinh hoạt: Chủ dự án ưu tiên tuyển dụng công nhân địa phương có điều kiện tự túc ăn ở để hạn chế phát sinh nước thải trên công trường. Sử dụng 01 nhà vệ sinh di động để lưu chứa nước thải sinh hoạt (thể tích bể lưu chứa nước thải 03 m³) và định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng hút và xử lý theo quy định.

- Đối với nước mưa chảy tràn: Chủ dự án che chắn nguyên vật liệu tập kết tại công trường để hạn chế nước mưa cuốn trôi các tạp chất bẩn; ưu tiên xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa trước khi xây dựng các hạng mục công trình nhằm tiêu thoát nước mưa chảy tràn và tiêu thoát nước thải từ quá trình xây dựng. Hệ thống thoát nước mưa bố trí các hố ga lắng cặn trước khi thoát nước ra mương nội đồng phía Tây dự án. Cử nhân viên thu dọn các chất thải rắn, phế liệu sau mỗi ngày làm việc.

- Đối với nước thải từ quá trình xây dựng: Chủ dự án thường xuyên kiểm tra vệ sinh, nạo vét bùn cặn tại hố ga, cống thoát nước, không để bùn đất xâm nhập vào đường cống thoát nước. Yêu cầu công nhân sử dụng nước theo đúng định mức trong quá trình đảo trộn xi măng, cát để hạn chế phát sinh nước thải ra ngoài môi trường.

b) Giai đoạn vận hành

- Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa, tách riêng hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

- Nước thải nhà vệ sinh được thu gom, xử lý sơ bộ tại bể tự hoại; nước thải nhà ăn được thu gom, xử lý sơ bộ tại bể tách dầu mỡ thể tích khoảng 02 m³, sau đó toàn bộ nước thải được thu gom theo đường ống PVC dẫn về hệ thống bể xử lý nước thải công suất 40 m³/ngày.đêm để xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt. Nước thải sau xử lý của dự án được thải ra mương nội đồng phía Tây của dự án qua 01 cửa xả.

- Quy trình xử lý nước thải của hệ thống bể xử lý nước thải công suất 40 m³/ngày.đêm như sau: Nước thải → Ngăn chứa → Ngăn yếm khí → Ngăn lắng → Ngăn lọc → Ngăn khử trùng → Hố ga (Nước thải đạt QCVN

14:2008/BTNMT (cột B) theo đường ống PVC D140 → Mương nội đồng phía Tây dự án qua 1 cửa xả.

(Chi tiết thông số kỹ thuật của hệ thống bể xử lý nước thải tập trung được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường)

4.1.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng tôn che chắn cao 2,5 m bao quanh khu vực dự án để giảm thiểu bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Thường xuyên phun ẩm khu vực xây dựng để hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công đạt tiêu chuẩn quy định về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường, không sử dụng thiết bị thi công cũ, lạc hậu. Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng sử dụng nhiên liệu đúng với thiết kế của động cơ, chở đúng tải trọng cho phép và có bạt che chắn, không để vật liệu rơi xuống dọc tuyến đường vận chuyển.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nhằm giảm thiểu tối đa bụi và các chất thải phát sinh cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố.

- Định kỳ bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị theo quy định.

- Phân luồng xe ra vào khu vực dự án, tập kết nguyên vật liệu hợp lý để hạn chế sự tập trung quá đông các phương tiện vận chuyển tại công trường.

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân thi công tại công trường như: Mũ hàn, quần áo.

b) Giai đoạn vận hành

- Trong quá trình thiết kế quy hoạch mặt bằng, Chủ dự án có phương án thiết kế 02 khu để xe, bao gồm: Khu nhà để xe cho giáo viên, khu nhà để xe cho cán bộ, nhân viên và khu vực cho phụ huynh đến đưa đón trẻ.

- Đường giao thông nội bộ trong khuôn viên được lát gạch bê tông để giảm thiểu bụi bị cuốn bay vào không khí.

- Quy định tốc độ xe ra vào trường và thực hiện quy định về an toàn giao thông.

- Trồng cây xanh đảm bảo tỷ lệ theo quy hoạch tổng mặt bằng được phê duyệt.

- Đối với hơi mùi, khí thải phát sinh từ thu gom, xử lý rác thải: Toàn bộ chất thải rắn phát sinh được thu gom vào thùng nhựa có nắp đậy kín và hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải địa phương hàng ngày vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Định kỳ bổ sung chế phẩm vi sinh tại hệ thống bể xử lý nước thải và thuê đơn vị có chức năng hút bùn cặn để xử lý theo quy định.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí 02 thùng rác (thể tích 100 lít/thùng) để thu gom chất thải rắn sinh hoạt; hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải địa phương thu gom, xử lý tại khu xử lý rác thải tập trung của xã Xuân Phương theo quy định.

- Chất thải rắn xây dựng: Chủ dự án quy hoạch vị trí tập kết phù hợp, thuận tiện trong quá trình vận chuyển và không ảnh hưởng đến quá trình thi công xây dựng đồng thời giám sát nhà thầu thực hiện. Hợp đồng với đơn vị có chức năng đến thu gom và đưa đi xử lý theo đúng quy định. Bố trí công nhân thường xuyên thu gom chất thải rắn phát sinh trên công trường.

- Đối với các loại sắt thép vụn, bao bì, gỗ,... được thu gom, tái sử dụng hoặc bán cho đơn vị có nhu cầu sử dụng.

b) Giai đoạn vận hành

Nhà trường sẽ thực hiện thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt theo quy định tại Khoản 4, Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Nhà trường bố trí 14 thùng rác để thu gom rác thải sinh hoạt phát sinh. Trong đó: Các lớp học và phòng ban làm việc bố trí mỗi phòng 01 thùng rác thể tích 15 lít/thùng (gồm 08 thùng rác); khu vực nhà bếp bố trí 03 thùng rác có nắp đậy thể tích 120 lít/thùng; khu vực lưu giữ rác thải sinh hoạt (giáp nhà bếp phía Nam dự án) bố trí 03 thùng rác có nắp đậy thể tích 120 lít/thùng. Hàng ngày, rác từ lớp học, phòng ban làm việc, nhà bếp và rác khu vực công cộng trong khuôn viên trường được thu gom tập trung về các thùng rác tại khu vực lưu giữ rác thải sinh hoạt. Thực phẩm thừa cho người dân làm thức ăn chăn nuôi. Đối với chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế thu gom và bán tận thu. Chất thải sinh hoạt còn lại được đội thu gom rác thải của xã, thu gom và xử lý tại khu xử lý chất thải rắn của xã.

- Đối với bùn thải từ bể xử lý nước thải tập trung và vật liệu lọc: Được lưu giữ trong các ngăn xử lý và định kỳ nhà trường thuê đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chủ dự án bố trí khu vực lưu chứa CTNH diện tích 05 m² có mái che bố trí gần khu vực để vật liệu xây dựng, sắt thép, xi măng trong khu vực dự án; trong kho chứa có bố trí 03 thùng chứa CTNH thể tích 50 lít/thùng để lưu chứa CTNH, đối với vỏ thùng sơn thải sử dụng chứa chổi quét sơn, cặn sơn thải và bố trí lưu giữ tại khu vực riêng trong kho và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Đối với dầu thải không phát sinh trong khu vực dự án do các phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị được bảo dưỡng tại các gara, cơ sở bảo dưỡng ngoài khuôn viên dự án.

b) Giai đoạn vận hành

Nhà trường bố trí 03 thùng chứa CTNH thể tích 50 lít tại khu vực riêng có diện tích khoảng 04 m² trong nhà kho của dự án để lưu giữ CTNH và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

4.3. Đối với khối lượng đất hữu cơ từ quá trình bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa nước 02 vụ)

Chủ dự án tận dụng toàn bộ để trồng cây xanh trong khuôn viên dự án.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Có kế hoạch sử dụng thiết bị hợp lý tránh sử dụng đồng thời nhiều thiết bị cùng một thời điểm; hạn chế hoạt động cùng một thời điểm các máy móc có phát sinh tiếng ồn lớn, nhằm tránh sự cộng hưởng làm gia tăng độ ồn.

- Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng máy móc thiết bị sử dụng theo quy định.

- Không làm việc vào giờ nghỉ từ 22h hôm trước đến 06h sáng ngày hôm sau và từ 11h30 đến 13h30.

b) Giai đoạn vận hành

- Ban hành quy định chế độ vận hành xe, các phương tiện giao thông ra vào trường học.

- Bố trí khu vực xe riêng dành cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và phụ huynh đến đưa đón học sinh.

4.5. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Biện pháp giảm thiểu đối với an toàn lao động: Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân như: Mũ bảo hiểm, khẩu trang, áo phản quang, đèn tín hiệu, cờ báo, phòng hộ cá nhân trong các công việc xây dựng nguy hiểm dễ gây thương tích...; công nhân thi công được huấn luyện và thực hành thao tác, kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật và đáp ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của dịch bệnh: Thực hiện phòng, chống dịch bệnh theo quy định của Bộ Y tế.

b) Giai đoạn vận hành

* Sự cố cháy nổ, chập điện, phòng cháy chữa cháy: Để đề phòng cháy nổ, hạn chế thiệt hại, Nhà trường sẽ thực hiện các biện pháp sau:

- Thiết kế mặt bằng thông thoáng, bảo đảm cho xe cứu hoả có thể kéo vòi nước tới tất cả các công trình khi xảy ra sự cố.

- Trang bị các phương tiện phòng cháy chữa cháy (PCCC) phù hợp, bao gồm hệ thống nước chữa cháy, bình chữa cháy, hệ thống báo cháy, còi báo động, bảng báo cấm lửa, tiêu lệnh chữa cháy,...

- Khi dự án đi vào hoạt động, thường xuyên kiểm tra tất cả các thiết bị điện, kịp thời thay thế các thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp.

- Hàng năm tổ chức tập huấn và diễn tập phương án PCCC tại nhà trường.

* Biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

- Bếp ăn tập thể của nhà trường được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Người quản lý và nhân viên trực tiếp chế biến thực phẩm được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận và khám sức khỏe định kỳ đúng quy định. Có cán bộ y tế kiểm soát chất lượng thực phẩm trước và sau khi chế biến. Định kỳ, đột xuất giám sát chất lượng, an toàn sản phẩm và đánh giá tiêu chí cơ bản về chất lượng, an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm chế biến sử dụng trong thực phẩm phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và bảo đảm an toàn.

* Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố thiên tai, bão lũ

- Xây dựng, lắp đặt hệ thống chống sét, tiếp đất tại mỗi khu nhà.

- Thường xuyên kiểm tra, khơi thông cống rãnh.

- Trường hợp mưa lớn kéo dài dẫn đến hệ thống thoát nước mưa trong khuôn viên nhà trường không kịp tiêu thoát gây ứ đọng, ngập úng cục bộ, nhà trường sẽ sử dụng máy bơm nước để hỗ trợ việc tiêu thoát nước cho khu vực ngay khi hết mưa.

* Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hệ thống bể xử lý nước thải tập trung

- Quá trình xây dựng bể xử lý nước thải phải tuân thủ theo đúng yêu cầu của thiết kế; vận hành theo đúng quy trình.

- Bể xử lý nước thải phải thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện những chỗ rò rỉ, hư hại để xử lý kịp thời, tránh rò rỉ nước thải chưa xử lý ra ngoài môi trường.

- Khi bể xử lý nước thải gặp sự cố như nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn cho phép, nhà trường sẽ cử cán bộ kiểm tra tìm nguyên nhân và có biện pháp khắc phục kịp thời. Nước thải sau khi xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn cho phép QCVN 14:2008/BTNMT (cột B), trước khi thoát ra mương nội đồng phía Tây dự án.

4.6. Danh mục công trình bảo vệ môi trường

TT	Hạng mục bảo vệ môi trường	Quy mô
1	Hệ thống thu gom, thoát nước mưa	01 hệ thống
2	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải	01 hệ thống
3	Hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt công suất 40 m ³ /ngày.đêm	01 hệ thống
4	Cây xanh	1.920 m ²

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Chương trình quản lý môi trường

Sau giai đoạn thi công xây dựng cơ sở hạ tầng, Chủ dự án có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất, hoàn thiện thủ tục về môi trường và bàn giao cho trường Mầm non xã Xuân Phương chịu trách nhiệm thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án khi đi vào vận hành.

- Thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành của dự án.

- Chăm sóc cây xanh trong khuôn viên dự án.

- Vận hành thường xuyên hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường.

5.2. Chương trình giám sát môi trường không khí xung quanh trong giai đoạn thi công xây dựng

- Vị trí quan trắc, giám sát: 02 vị trí cuối hướng gió ưu tiên gần khu dân cư, nhà thờ Phú Nhai và trường Tiểu học xã Xuân Phương (phía Tây, phía Nam dự án) tại khu vực xây dựng dự án.

- Thông số quan trắc, giám sát: Tiếng ồn, tổng bụi lơ lửng, CO, SO₂, NO₂.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần (trong thời gian xây dựng).

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí; QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

6. Các yêu cầu bảo vệ môi trường khác

UBND huyện Xuân Trường và trường Mầm non xã Xuân Phương có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng với nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Hoàn thiện các thủ tục về môi trường trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện bảo vệ, quản lý và sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác và theo các quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, quy hoạch, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan trước khi triển khai và trong quá trình thực hiện dự án.

- Vận hành thường xuyên, duy trì bảo dưỡng hệ thống bể xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, đảm bảo nước thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra ngoài môi trường và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của dự án được duy trì và vận hành hiệu quả. Cam kết đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý nước thải để đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột A) khi cơ quan quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn tỉnh có văn bản yêu cầu.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo vệ môi trường và bồi thường thiệt hại đối với môi trường, xã hội nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường xung quanh và gây ra sự cố môi trường./.